

Bản án số: 01/2023/HSST
Ngày: 03 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh;

- Bà Trần Quang Cảnh;

- **Thư ký phiên tòa:** ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 152/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 278/2022/QĐXXST-HS ngày 20/12/2022 đối với các bị cáo:

1. *Trịnh Minh T*; sinh năm 2001, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 179/2 đường KV, phường HB, thành phố Đ, TP. H; chỗ ở hiện nay: nhà không số, tổ 130, ấp T 2, xã TT, huyện M, TP. H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh D, sinh năm 1972 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1968; vợ, con: chưa;

Nhân thân: ngày 22/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Đ (nay là TP. Đ), TP. H xử phạt 05 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2019;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 24/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

2. *Nguyễn Hà Hoàng R*; sinh năm 2000, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 20/31 đường B, phường BB, quận BT, TP. H; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Q, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1974; chồng, con: chưa.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

3. *Nguyễn Hồ Chí K*; sinh năm 2001, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 16 đường số 15D, phường TT, quận T, TP. H; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Lưu V, sinh năm 1982 và bà Hồ Thị Bích H, sinh năm: 1980; vợ, con: chưa.

- *Tiền án, tiền sự*: không;

- Bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

4. *Lê Nguyễn Thanh U*; sinh năm 2001, tại: QN; Hộ khẩu thường trú: 8/8 ấp 5, xã ĐT, huyện M, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1978; vợ, con: chưa;

- *Tiền án, tiền sự*: không;

- Bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R*: Luật sư Trịnh Văn I – Văn phòng luật sư G thuộc Đoàn luật sư tỉnh QN (Có mặt).

- *Người bị hại*: anh Huỳnh Công N, sinh năm 1994; trú tại: 296/47 NV, phường ĐH, quận 12, TP. H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1968; trú tại: nhà không số, tổ 130, ấp T 2, xã TT, huyện M, TP. H (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm: 1974; trú tại: 20/31 đường B, phường BB, quận BT, TP. H (Vắng mặt).

3. Bà Hồ Thị Bích H, sinh năm: 1980; trú tại: 16 đường số 15D, phường TT, quận T, TP. H (Vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1978; trú tại: 8/8 ấp 5, xã ĐT, huyện M, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Minh T là bạn trai của Nguyễn Hà Hoàng R, cả hai quen biết anh Huỳnh Công N được khoảng 02 năm. Sáng ngày 12/4/2022 T và R uống cà phê tại Quận 12 thì T nói cho R biết, anh N có nợ T 3.000.000đ và bàn đánh anh N để lấy xe gắn máy của anh N, R đồng ý. Đến chiều cùng ngày cả hai đến nhà anh Lê Hiếu E chơi thì T rủ anh E cùng tham gia chặn xe gắn máy đánh anh N để cướp xe nhưng anh E không đồng ý tham gia nên cả hai đi về.

Đến sáng ngày 14/4/2022 T và R tiếp tục bàn bạc về việc cướp xe gắn máy của anh N, cụ thể như sau: R có nhiệm vụ rủ anh N đi nhậu chuốc cho anh N uống say rồi kêu anh N chở R và rủ thêm bạn để cướp xe còn T có nhiệm vụ cùng với bạn do R rủ đi theo phía sau xe của anh N, khi đến đoạn đường vắng sẽ

chặn xe đánh anh N để cướp xe, R đồng ý và thống nhất ngày 30/04/2022 sẽ thực hiện kế hoạch trên.

Sau đó, R nhắn tin cho Nguyễn Hồ Chí K nhờ tìm 02 người đi đánh dấn mặt anh N nhưng K trả lời là không có ai, chỉ có một mình K được không thì R đồng ý và hẹn K đến ngày 30/04/2022 sẽ thực hiện kế hoạch trên. Đến ngày 17/4/2022 R tiếp tục nhắn tin và gọi cho K qua ứng dụng Messenger rủ K thực hiện việc đánh người lấy xe, nhưng do K đi làm ở Quận 2, nên không đồng ý, và nói nhiệm vụ của K là đánh người, còn lấy xe gắn máy thì phía bên R sẽ lo, sau khi thực hiện xong thì R sẽ trả công cho K 1.000.000 đồng và mời K đi nhậu nhưng do K bận nên hẹn lại hôm khác.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/4/2022 Thành, R và X (bạn T) đến quán ốc KA trên đường số 5, phường BH, quận BT để uống bia, T nói R gọi điện thoại rủ anh N đến uống bia, thì anh N đồng ý. Sau đó, anh X có việc về trước, lúc này R, T thấy anh N có biểu hiện say, T ra hiệu cho R vào nhà vệ sinh và nói R thực hiện kế hoạch sớm. Ngay lúc này R đã gọi điện thoại rủ K đi đánh anh N để cướp xe còn T điện thoại cho Lê Nguyễn Thanh U rủ đi uống cà phê nhưng mục đích là để mượn xe của T. Do K không có xe gắn máy nên đã gửi định vị qua zalo cho R rồi R đưa điện thoại của mình cho T đi đón K. Lúc này, T mượn xe máy hiệu Honda Sonic, biển số 62P2-171XX của anh N đi đón K rồi cả hai đến khu vực ngã tư NA và TK, Quận 12 đón T (U điều khiển xe gắn máy hiệu Wave, màu xanh, biển số 50Y1-242.XX); Sau đó cả ba điều khiển xe đến quán cà phê M nằm trên đường số 5, phường BH, quận BT (gần quán ốc KA) rồi Thành chạy xe về quán ốc KA trả xe cho anh N và báo cho R biết đã đón đủ người đồng thời dặn R khi nào anh N về thì gửi định vị cho T biết. Sau đó T gọi điện thoại nói U đến đón T quay lại quán cà phê M, tại đây T phân công, nhiệm vụ của T sẽ tắt đầu xe của anh N, còn K có nhiệm vụ đánh anh N để cướp xe đồng thời phân công cho U có nhiệm vụ chở T và K đi đánh anh N, sau khi đánh cướp được xe thì U chở K tẩu thoát; U và K đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, anh N điều khiển xe máy hiệu Honda Sonic, biển số 62P2-171XX chở R về thì R gửi định vị cho T và K biết, lúc này U điều khiển xe gắn máy biển số 50Y1-242.XX chở T ngồi giữa, K ngồi sau cùng chạy phía sau anh N theo định vị R gửi, khi đến trước số 248 Kênh 19/5B, phường TT, quận T thì R nói T dừng xe bên lề đường, U liền điều khiển xe gắn máy chặn đầu xe của anh N để K nhảy xuống xe dùng tay đánh 04 đến 05 cái vào mặt anh N làm anh N và xe gắn máy bị ngã xuống đường. Lúc này, T chạy lại dựng lên xe gắn máy của anh N lên rồi leo lên xe nổ máy nhưng không được, thấy vậy anh N liền chạy lại nắm đầu xe không cho T lấy xe thì bị T và K tiếp tục dùng tay đánh anh N và xô ngã xuống đường, T tiếp tục đề máy xe nổ được rồi tăng ga tẩu thoát, lúc này anh N tri hô “cướp, cướp...” thì K chạy lại vị trí U đang đợi leo lên xe để U chở tẩu thoát, khi đến trước số 276 Kênh 19/5, phường TT, quận T thì bị Tổ đặc

nhiệm Đội Cảnh sát hình sự, Công an quận T phát hiện bắt giữ U, K, R đưa về trụ sở Công an phường TT, quận T làm việc.

Riêng Thành, sau khi cướp được xe gắn máy của anh N thì Th điều khiển xe đến địa chỉ nhà không số, tổ 130, ấp Tam Đồng 2, xã TT, huyện M để cất giấu. Qua truy xét đến khoảng 23 giờ 15 phút ngày 22/4/2022, Công an quận T đã bắt được T cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K và Lê Nguyễn Thanh U đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 1215/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 01/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban quận T thời điểm định giá ngày 22/34/2022 kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số 62P2-171.XX, số máy: KB11E1268XXX, số khung: MH1KB1118LK269XXX trị giá 45.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe gắn máy hiệu Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số: 62P2-171.XX, số máy: KB11E1268XXX, số khung: MH1KB1118LK269XXX. Là xe gắn máy các bị can cướp của anh N. Qua xác minh, xe máy trên do anh Huỳnh Công N đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe gắn máy trên cho anh Huỳnh Công N.

- Thu giữ của Lê Nguyễn Thanh U:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7, màu xanh, số Imei 1: 867939046868XXX, số Imei 2: 867939046868XXX màn hình bị nứt bể. U sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX, màu xanh biển số 50Y1 – 242.XX, số máy: JA38E - 0278XXX, số khung: RLHJA3827GY132XXX, U sử dụng để cùng đồng bọn cướp tài sản, U khai nhận, mượn xe của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Q để đi chơi.

Qua xác minh xe gắn máy trên do bà Nguyễn Thị Q, thường trú: 8/8 ấp 5, xã ĐT, huyện M đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc với bà Q cho biết, chiều ngày 22/4/2022, bà cho con trai là Lê Nguyễn Thanh U mượn xe để đi chơi, bà Q không biết U sử dụng xe để đi cướp tài sản.

- Thu giữ của Trịnh Minh T:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 Pro, màu đen, số Imei 1: 861728041208XXX; số Imei 2: 861728041208XXX, T sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản.

- Thu giữ của Nguyễn Hà Hoàng R:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max, màu vàng Gold, số Imei: 353901102507XXX, R sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản.

- Thu giữ của Nguyễn Hồ Chí K:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9, màu xanh, số Imei: 359933092662XXX, K sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản.

- Thu giữ của chị Nguyễn Thị Thúy A:
 - + Số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị can Nguyễn Hà Hoàng R bồi thường cho anh Huỳnh Công N;
- Thu giữ của chị Trịnh Thị H:
 - + Số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị can Trịnh Minh T bồi thường cho anh Huỳnh Công N;
- Thu giữ của chị Nguyễn Thị Q:
 - + Số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị can Lê Nguyễn Thanh U bồi thường cho anh Huỳnh Công N;
- Thu giữ của chị Hồ Thị Bích H:
 - + Số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị can Nguyễn Hồ Chí K bồi thường cho anh Huỳnh Công N;

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 54/PNK ngày 10/6/2022, 140/PNK ngày 02/11/2022 và phiếu xuất kho vật chứng số: 94/PNK ngày 14/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

Về phần dân sự: Anh Huỳnh Công N đã nhận lại xe gắn máy và yêu cầu các bị can bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (tiền tổn hại về sức khỏe và tinh thần). Gia đình các bị can Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K và Lê Nguyễn Thanh U, mỗi gia đình đã nộp lại số tiền 500.000 đồng cho Cơ quan điều tra, hiện đang nhập kho.

Tại bản Cáo trạng số: 142/CT-VKSQ.TP ngày 17 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U về tội: “*Cướp tài sản*” theo điểm a khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Chí K từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Thanh U từ 05 năm đến 06 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R phát biểu:* thống nhất về tội danh và điều luật do Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H truy tố. Xét về động cơ, mục đích các bị cáo thực hiện tội phạm chiếm đoạt xe của người bị hại là nhằm ép người bị hại trả tiền nợ chứ các bị cáo hoàn toàn không có ý định chiếm đoạt xe để bán lấy tiền tiêu xài. Các bị cáo thực hiện tội phạm do thiếu hiểu biết pháp luật. Bị cáo R hiện đang là sinh viên và có nhân thân tốt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo R được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về tiếp tục con đường học hành nhằm giúp ích cho xã hội.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để xác định: khoảng 21 giờ 20 phút ngày 22/4/2022, Trịnh Minh T và Nguyễn Hà Hoàng R đã bàn bạc phân công vai trò, nhiệm vụ cho Nguyễn Hồ Chí K và Lê Nguyễn Thanh U để thực hiện hành vi cướp xe gắn máy hiệu Sonic, biển số 62P2-171.XX, trị giá: 45.000.000 đồng của anh Huỳnh Công N tại trước số 248 kênh 19/5B, phường TT, quận T thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Cáo trạng số: 142/CT-VKSQ.TP ngày 17 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U về tội: “*Cướp tài sản*” theo điểm a khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ để thực hiện hành vi cướp tài sản của anh Huỳnh Công N. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận T,

TP. H truy tố các bị cáo phạm tội có tổ chức là phù hợp. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra phù hợp với nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Để có cơ sở lượng hình. Hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

- *Đối với bị cáo Trịnh Minh T*: là người có nhân thân xấu. Xuất phát từ việc anh Huỳnh Công N nợ T số tiền 3.000.00 đồng nhưng không trả. T đã bàn bạc cùng với bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R tìm cách đánh anh N để lấy xe gắn máy của anh N. Vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án rất tích cực. Chính bị cáo là người rủ rê bị cáo U thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người phân công nhiệm vụ cho K đánh người bị hại, phân công cho U chở bị cáo cùng K thực hiện cướp tài sản. Cũng chính bị cáo là người trực tiếp chiếm đoạt 01 xe máy của anh N.

- *Đối với bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R*: vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án cũng rất tích cực. Khi được T kể anh N còn nợ tiền thì bị cáo đã bàn bạc cùng T lên kế hoạch để chiếm đoạt xe máy của anh N. Bị cáo đã trực tiếp điện thoại nhờ K đánh anh N để đồng bọn thực hiện hành vi chiếm đoạt xe máy của anh N. Bị cáo trực tiếp dàn xếp rủ rê anh N đi nhậu để tạo điều kiện cho đồng bọn tiếp cận và thực hiện hành vi cướp xe máy của anh N.

- *Đối với bị cáo Nguyễn Hồ Chí K*: khi được R rủ đi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đồng ý ngay và cùng tham gia bàn bạc, phân công nhiệm vụ của T, bị cáo là người thực hiện hành vi dùng vũ lực đánh anh N để đồng bọn thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe máy của anh N.

- *Đối với bị cáo Lê Nguyễn Thanh U*: khi được bị cáo T rủ đi thực hiện tội phạm thì U đã đồng ý ngay, vai trò của bị cáo trong vụ án là chở đồng bọn đi thực hiện tội phạm. Được sự phân công của T, U đã chở đồng bọn ép xe của anh N để đồng bọn đánh và chiếm đoạt xe của anh N. Sau khi đồng bọn chiếm đoạt xe của anh N, U là người chở đồng bọn tẩu thoát.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo tác động gia đình bồi thường cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét về động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo chiếm đoạt 01 xe máy của anh N nhằm mục đích để anh N trả tiền nợ cho bị cáo T. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố theo đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo R và đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] *Đối với thương tích của anh N do Trịnh Minh T, Nguyễn Hồ Chí K gây ra* thì anh N từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự nên chưa đủ cơ sở để xử lý T, K về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với anh Lê Hiếu E chỉ biết được T, R rủ đi đánh anh Huỳnh Anh N, còn anh E không biết việc T, R cùng đồng phạm cướp tài sản của anh N nên Cơ quan điều tra không khởi tố với vai trò đồng phạm là có cơ sở.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Gia đình các bị cáo đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Cụ thể, cha, mẹ các bị cáo mỗi gia đình bồi thường 500.000 đồng. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận tự nguyện và phù hợp pháp luật, nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số: 62P2-171.XX, số máy: KB11E1268XXX, số khung: MH1KB1118LK269XXX. Là xe gắn máy các bị cáo chiếm đoạt của anh N. Qua xác minh, xe máy trên do anh Huỳnh Công N đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe gắn máy trên cho anh Huỳnh Công N là phù hợp.

- Thu giữ của Lê Nguyễn Thanh U:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7, màu xanh, số Imei 1: 867939046868XXX, số Imei 2: 867939046868XXX màn hình bị nứt bể. U sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX, màu xanh biển số 50Y1 – 242.XX, số máy: JA38E - 0278XXX, số khung: RLHJA3827GY132XXX, U sử dụng để cùng đồng bọn cướp tài sản, U khai nhận, mượn xe của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Q để đi chơi. Qua xác minh xe gắn máy trên do bà Nguyễn Thị Q, thường trú: 8/8 ấp 5, xã ĐT, huyện M đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc với bà Q cho biết, chiều ngày 22/4/2022, bà cho con trai là Lê Nguyễn Thanh U mượn xe để đi chơi, bà Q không biết U sử dụng xe để đi cướp tài sản. Xét đây là tài sản hợp của chị Q, nên Hội đồng xét xử trả lại cho chị Q là phù hợp.

- Thu giữ của Trịnh Minh T:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 Pro, màu đen, số Imei 1: 861728041208XXX; số Imei 2: 861728041208XXX, T sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của Nguyễn Hà Hoàng R:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max, màu vàng Gold, số Imei: 353901102507XXX, R sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của Nguyễn Hồ Chí K:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9, màu xanh, số Imei: 359933092662XXX, K sử dụng để liên lạc đi cướp tài sản. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của chị Nguyễn Thị Thúy A: số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R bồi thường cho anh Huỳnh Công N. Thu giữ của chị Trịnh Thị H số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị cáo Trịnh Minh T bồi thường cho anh Huỳnh Công N. Thu giữ của chị Nguyễn Thị

Q số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị cáo Lê Nguyễn Thanh U bồi thường cho anh Huỳnh Công N. Thu giữ của chị Hồ Thị Bích H số tiền 500.000 đồng, là số tiền gia đình của bị cáo Nguyễn Hồ Chí K bồi thường cho anh Huỳnh Công N. Xét thấy cần tuyên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền bồi thường cho người bị hại.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 54/PNK ngày 10/6/2022, 140/PNK ngày 02/11/2022 và phiếu xuất kho vật chứng số: 94/PNK ngày 14/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

[9] *Án phí:*

- Các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U. Mỗi bị cáo phải nộp: 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo: Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U đều phạm tội "*Cướp tài sản*".

[2] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.1] Xử phạt bị cáo Trịnh Minh T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 24/4/2022.

[2.2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 22/4/2022.

[2.3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Chí K 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 22/4/2022.

[2.4] Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Thanh U 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 22/4/2022.

[3] Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Buộc các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U. Mỗi bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Huỳnh Công N số tiền: 500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A7, màu xanh, số Imei 1: 867939046868XXX, số Imei 2: 867939046868XXX màn hình bị nứt bể; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 4 Pro, màu đen, số Imei 1: 861728041208XXX; số Imei 2: 861728041208XXX; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9, màu xanh, số Imei: 359933092662XXX.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Q: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX, màu xanh biển số 50Y1 – 242.XX, số máy: JA38E - 0278XXX, số khung: RLHJA3827GY132XXX.

- Tiếp tục tạm giữ: số tiền 500.000 đồng là số tiền gia đình của bị cáo Nguyễn Hà Hoàng R; số tiền 500.000 đồng là số tiền gia đình của bị cáo Trịnh Minh T; số tiền 500.000 đồng là số tiền gia đình của bị cáo Lê Nguyễn Thanh U; số tiền 500.000 đồng là số tiền gia đình của bị cáo Nguyễn Hồ Chí K nộp để đảm bảo cho việc bồi thường cho anh Huỳnh Công N.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 54/PNK ngày 10/6/2022, 140/PNK ngày 02/11/2022 và phiếu xuất kho vật chứng số: 94/PNK ngày 14/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T.

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Các bị cáo Trịnh Minh T, Nguyễn Hà Hoàng R, Nguyễn Hồ Chí K, Lê Nguyễn Thanh U có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành